

Số: **01** /PA-UBND

Thủ Dầu Một, ngày **14** tháng **07** năm 2025

PHƯƠNG ÁN

Về việc đổi tên các khu phố thuộc phường Thủ Dầu Một sau khi tổ chức thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

Căn cứ Công văn số 4168/BNV-CQĐP ngày 23/6/2025 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp tổ chức bộ máy và ĐVHC;

Căn cứ Hướng dẫn số 219/HD-SNV ngày 09/7/2025 của Sở Nội vụ thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn thực hiện chỉ định Trưởng khu phố, ấp; chuyển đổi tên khu phố, ấp đối với phường, xã, đặc khu thuộc thành phố Hồ Chí Minh;

Ủy ban nhân dân phường xây dựng phương án đổi tên các khu phố thuộc phường Thủ Dầu Một sau khi tổ chức thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, với các nội dung như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
- Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 27 tháng 6 năm 2025;
- Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;
- Nghị quyết số 1685/UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025;
- Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;
- Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố và Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

II. QUAN ĐIỂM

- Đảm bảo sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp, đồng thuận trong hệ thống chính trị, sự đoàn kết thống nhất trong nhân dân và đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội.



- Việc đổi tên khu phố theo đúng quy định của Nhà nước, thận trọng, chắc chắn, hiệu quả.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Hoàn thành việc đổi tên khu phố để tổ chức mô hình chính quyền hai cấp thực hiện nhiệm vụ hiệu quả, đúng quy định.

2. Mục tiêu cụ thể

Hoàn thành việc xây dựng Phương án đổi tên khu phố tổ chức hoạt động phù hợp với đơn vị hành chính cấp xã được thành lập theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV.

IV. HIỆN TRẠNG CÁC KHU PHỐ

- Sau sắp xếp, phường Thủ Dầu Một hiện có 40 khu phố, gồm:

+ 14 khu phố thuộc phường Phú Cường (cũ): Khu phố 1, Khu phố 2, Khu phố 3, Khu phố 4, Khu phố 5, Khu phố 6, Khu phố 7, Khu phố 8, Khu phố 9, Khu phố 10, Khu phố 11, Khu phố 12, Khu phố 13, Khu phố 14.

+ 12 khu phố thuộc phường Chánh Nghĩa (cũ): Khu phố 1, Khu phố 2, Khu phố 3, Khu phố 4, Khu phố 5, Khu phố 6, Khu phố 7, Khu phố 8, Khu phố 9, Khu phố 10, Khu phố 11, Khu phố 12.

+ 07 khu phố thuộc phường Phú Thọ (cũ): Khu phố 2, Khu phố 3, Khu phố 4, Khu phố 5, Khu phố 6, Khu phố 7, Khu phố 8.

+ 04 khu phố thuộc phường Hiệp Thành (cũ): Khu phố 1, Khu phố 2, Khu phố 3, Khu phố 4.

- 03 khu phố thuộc phường Chánh Mỹ (cũ): Khu phố Chánh Lộ 1, Khu phố Chánh Lộ 2, Khu phố Chánh Lộ 7.

V. PHƯƠNG ÁN ĐỔI TÊN KHU PHỐ

1. Nguyên tắc đổi tên khu phố

Tên gọi của khu phố có thể đặt tên theo số thứ tự hoặc tên chữ, không được trùng tên với khu phố, ấp trong phạm vi đơn vị hành chính Thành phố Hồ Chí Minh (mới), hoặc trùng tên đơn vị hành chính cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh (mới).

2. Kết quả rà soát, xác định số lượng khu phố phải đổi tên

- Qua rà soát, hiện có 37/40 khu phố trùng tên nhau (thuộc các phường Phú Cường, Chánh Nghĩa, Phú Thọ, Hiệp Thành cũ).

3. Khu phố không thực hiện đổi tên

Tổng số khu phố không thực hiện đổi tên: có 03 khu phố không trùng tên thuộc phường Chánh Mỹ cũ: Khu phố Chánh Lộ 1, Chánh Lộ 2, Chánh Lộ 7. Với tổng 746 hộ gia đình sinh sống.

4. Phương án đổi tên

4.1. Xây dựng và thông qua Phương án đổi tên khu phố

- Ủy ban nhân dân phường Thủ Dầu Một xây dựng, thông qua Phương án đổi tên khu phố trùng tên trên địa bàn phường Thủ Dầu Một, xin chủ trương Ban Thường vụ Đảng ủy phường.

- Sau khi Ban Thường vụ Đảng ủy cùng cấp thuận chủ trương, Ủy ban nhân dân phường Thủ Dầu Một tổ chức thực hiện lấy ý kiến cử tri nơi cư trú về Phương án đổi tên khu phố.

- Ủy ban nhân dân phường Thủ Dầu Một hoàn chỉnh hồ sơ, trình Hội đồng nhân dân phường Thủ Dầu Một ban hành Nghị quyết, hoàn thiện hồ sơ và báo cáo về Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

4.2. Phương án đổi tên các khu phố

Đối với 37/40 khu phố trùng tên gọi, dự kiến đổi tên như sau:

Dự kiến đổi tên các khu phố có gắn theo địa danh tên đơn vị hành chính Phường cũ, kèm theo số thứ tự từ 1 cho đến hết số lượng khu phố của từng phường cũ, tới khu phố của phường tiếp theo bắt đầu từ số thứ tự 1 cho đến hết số lượng khu phố của phường đó. Riêng Khu vực phường Phú Thọ cũ, bắt đầu từ số thứ tự 2 cho đến hết. Cụ thể: (kèm theo phụ lục).

VI. TIẾN ĐỘ

Thời gian thực hiện hoàn thành trong tháng 7 năm 2025.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

Sử dụng nguồn ngân sách thường xuyên theo phân cấp ngân sách.

2. Phân công nhiệm vụ

2.1. Phòng Văn hóa – Xã hội

Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND phường ban hành Kế hoạch lấy ý kiến nhân dân về việc đổi tên khu phố; thành lập Tổ phát phiếu lấy ý kiến.

In ấn tài liệu tuyên truyền, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai phát và thu phiếu lấy ý kiến. Đăng tải tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến trên cổng thông tin điện tử của UBND phường.

Tổng hợp danh sách, kiểm tra số liệu phiếu, nhập dữ liệu hỗ trợ báo cáo, bố trí nhân lực hỗ trợ nghiệp vụ nếu cần thiết

Tổng hợp kết quả, tham mưu UBND phường báo cáo Hội đồng nhân dân phường xem xét quyết nghị.

2.2. Văn phòng HĐND-UBND phường

Phối hợp với phòng Văn hoá – Xã hội tổng hợp danh sách, kiểm tra số liệu phiếu, nhập dữ liệu hỗ trợ báo cáo, bố trí nhân lực hỗ trợ nghiệp vụ nếu cần thiết.

2.3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường

Chỉ đạo Ban công tác Mặt trận các khu phố, phối hợp với Ban Điều hành các khu phố, thực hiện tốt Kế hoạch lấy phiếu.

In ấn mẫu phiếu lấy ý kiến; Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia đầy đủ và tích cực.

Giám sát quá trình lấy ý kiến đảm bảo khách quan, dân chủ và công khai.

2.4. Trung tâm Văn hóa – Thông tin Thể thao phường

Thực hiện tuyên truyền Kế hoạch lấy phiếu ý kiến đổi tên khu phố.

2.5. Ban điều hành khu phố

- Thông báo đến người dân trên địa bàn về chủ trương đổi tên, giới thiệu phương án dự kiến.

- Niêm yết tài liệu lấy ý kiến và danh sách cử tri đại diện hộ gia đình tại Văn phòng khu phố.

- Tham gia trong quá trình phát và thu phiếu lấy ý kiến nhân dân trong phạm vi khu phố.

- Đảm bảo đúng thời gian, số lượng và trung thực trong quá trình thực hiện.

Trên đây là Phương án đổi tên các khu phố trên địa bàn phường Thủ Dầu Một./.

Nơi nhận:

- BTV Đảng ủy phường;
- TT. HĐND phường;
- TT. UBND phường;
- LĐVP;
- Phòng VH-XH phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Hoàn Vũ

DANH SÁCH
Dự kiến đổi tên các khu phố trên địa bàn phường Thủ Dầu Một

TT	Phường (cũ)	Tên khu phố	Dự kiến tên mới	Số hộ dân (tháng 10/2024)	Ghi chú
1	Phú Cường	Khu phố 1	Khu phố Phú Cường 1	362	
2		Khu phố 2	Khu phố Phú Cường 2	520	
3		Khu phố 3	Khu phố Phú Cường 3	333	
4		Khu phố 4	Khu phố Phú Cường 4	335	
5		Khu phố 5	Khu phố Phú Cường 5	418	
6		Khu phố 6	Khu phố Phú Cường 6	520	
7		Khu phố 7	Khu phố Phú Cường 7	291	
8		Khu phố 8	Khu phố Phú Cường 8	256	
9		Khu phố 9	Khu phố Phú Cường 9	313	
10		Khu phố 10	Khu phố Phú Cường 10	318	
11		Khu phố 11	Khu phố Phú Cường 11	451	
12		Khu phố 12	Khu phố Phú Cường 12	331	
13		Khu phố 13	Khu phố Phú Cường 13	269	
14		Khu phố 14	Khu phố Phú Cường 14	254	
15	Chánh Nghĩa	Khu phố 1	Khu phố Chánh Nghĩa 1	294	
16		Khu phố 2	Khu phố Chánh Nghĩa 2	366	
17		Khu phố 3	Khu phố Chánh Nghĩa 3	502	
18		Khu phố 4	Khu phố Chánh Nghĩa 4	263	
19		Khu phố 5	Khu phố Chánh Nghĩa 5	647	
20		Khu phố 6	Khu phố Chánh Nghĩa 6	564	
21		Khu phố 7	Khu phố Chánh Nghĩa 7	518	
22		Khu phố 8	Khu phố Chánh Nghĩa 8	444	
23		Khu phố 9	Khu phố Chánh Nghĩa 9	658	
24		Khu phố 10	Khu phố Chánh Nghĩa 10	553	
25		Khu phố 11	Khu phố Chánh Nghĩa 11	279	
26		Khu phố 12	Khu phố Chánh Nghĩa 12	534	
27	Phú Thọ	Khu phố 2	Khu phố Phú Thọ 2	661	
28		Khu phố 3	Khu phố Phú Thọ 3	715	
29		Khu phố 4	Khu phố Phú Thọ 4	604	
30		Khu phố 5	Khu phố Phú Thọ 5	541	
31		Khu phố 6	Khu phố Phú Thọ 6	523	
32		Khu phố 7	Khu phố Phú Thọ 7	496	

33		Khu phố 8	Khu phố Phú Thọ 8	626	
34	Hiệp Thành	Khu phố 1	Khu phố Hiệp Thành 1	624	
35		Khu phố 2	Khu phố Hiệp Thành 2	748	
36		Khu phố 3	Khu phố Hiệp Thành 3	703	
37		Khu phố 4	Khu phố Hiệp Thành 4	760	
38		Chánh Mỹ	Chánh Lộc 1	Khu phố Chánh Lộc 1	280
39	Chánh Lộc 2		Khu phố Chánh Lộc 2	223	
40	Chánh Lộc 7		Khu phố Chánh Lộc 7	217	
Tổng : 40 khu phố				18.314	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ LIỆU HIỆN TRẠNG KHU PHỐ

STT	Tên Khu phố	Số hộ gia đình		Số nhân khẩu	
		Dữ liệu dân cư (tính đến tháng 10/2024)	Thực tế sinh sống tại địa phương đến nay	Dữ liệu dân cư	Thực tế sinh sống tại địa phương đến nay
I	PHƯỜNG PHÚ CƯỜNG (CŨ)				
1	Khu phố 1	362	315	1,584	1,500
2	Khu phố 2	520	403	2,695	2,063
3	Khu phố 3	333	300	1,494	1,093
4	Khu phố 4	335	253	1,431	1,087
5	Khu phố 5	418	330	1,885	1,474
6	Khu phố 6	520	512	2,565	2,250
7	Khu phố 7	291	260	1,232	1,115
8	Khu phố 8	256	216	1,008	898
9	Khu phố 9	313	204	1,064	878
10	Khu phố 10	318	250	1,353	1,425
11	Khu phố 11	451	515	2,031	2,031
12	Khu phố 12	331	320	1,62	1,600
13	Khu phố 13	269	219	1,085	917
14	Khu phố 14	254	256	1,378	1,359
II	PHƯỜNG CHÁNH NGHĨA (CŨ)				
1	Khu phố 1	294	294	1,044	1,044
2	Khu phố 2	366	380	1,735	1,542
3	Khu phố 3	502	502	2,306	2,204
4	Khu phố 4	263	296	1,358	1,245
5	Khu phố 5	647	647	3,795	3,795
6	Khu phố 6	564	493	2,304	2,131
7	Khu phố 7	518	518	2,257	2,107
8	Khu phố 8	444	444	2,104	2,022
9	Khu phố 9	658	658	3,495	3,083
10	Khu phố 10	553	544	2,567	2,376
11	Khu phố 11	279	279	923	749
12	Khu phố 12	534	534	2,352	2,203
III	PHƯỜNG PHÚ THỌ (CŨ)				
1	Khu phố 2	661	702	2,701	2,849
2	Khu phố 3	715	667	2,683	2,723
3	Khu phố 4	604	662	2,4	2,629
4	Khu phố 5	541	541	2,439	1,7

5	Khu phố 6	523	557	2,446	2,446
6	Khu phố 7	496	517	2,846	2,124
7	Khu phố 8	626	602	2,498	2,156
IV	PHƯỜNG HIỆP THÀNH (CŨ)				
1	Khu phố 1	624	423	2,142	2,055
2	Khu phố 2	748	553	2,487	2,487
3	Khu phố 3	703	517	2,195	2,145
4	Khu phố 4	760	518	2,713	2,652
V	PHƯỜNG CHÁNH MỸ (CŨ)				
1	KP Chánh Lộc 1	280	280	1,054	1,054
2	KP Chánh Lộc 2	223	241	855	870
3	KP Chánh Lộc 7	217	225	711	711
Tổng cộng		18,314	15,703	78,835	71,633



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thủ Dầu Một, ngày tháng 7 năm 2025

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỬ TRI ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH
Về phương án đổi tên khu phố thuộc phường Thủ Dầu Một

Thực hiện Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hồ Chí Minh năm 2025, theo đó, sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Phú Cường, phường Chánh Nghĩa, phường Phú Thọ và 04 khu phố phường Hiệp Thành (1,2,3,4) với 03 khu phố phường Chánh Mỹ (Chánh Lộc 1,2,7) thành phường mới có tên gọi là phường Thủ Dầu Một.

Sau khi rà soát lại tên gọi các khu phố trên địa bàn phường Thủ Dầu Một, hiện có nhiều khu phố bị trùng tên. Nhằm đảm bảo công tác triển khai thực hiện ở chính quyền địa phương được thuận lợi, UBND phường Thủ Dầu Một xây dựng phương án đổi tên khu phố trên địa bàn phường, tiến hành xin ý kiến Nhân dân thông qua phiếu lấy ý kiến như sau:

Đại diện hộ gia đình (ông/bà):

Địa chỉ:

Nội dung lấy ý kiến: Đổi tên Khu phố 1 (thuộc phường Phú Cường cũ), như sau:

STT	Phường (cũ)	Tên khu phố hiện tại	Dự kiến tên mới
1	Phường Phú Cường	Khu phố 1	Khu phố Phú Cường 1.

Thống nhất ☐

Không thống nhất ☐

Ý kiến khác (xin ghi rõ nội dung):

.....

.....

.....

Xin chân thành cảm ơn Ông (bà)./.

ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH
(Ký tên và ghi rõ họ và tên)

Số: 219 /HD-SNV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 7 năm 2025

HƯỚNG DẪN

**Thực hiện chỉ định Trưởng khu phố, ấp; chuyển đổi, đổi tên khu phố, ấp
đối với phường, xã, đặc khu thuộc Thành phố Hồ Chí Minh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 1685/UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025;

Căn cứ Công văn số 4168/BNV-CQĐP ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính;

Để đảm bảo cho hoạt động khu phố, ấp phù hợp mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, Sở Nội vụ hướng dẫn như sau:

I. QUY TRÌNH CHỈ ĐỊNH TRƯỞNG KHU PHỐ, ẤP LÂM THỜI¹

1. Trình tự chỉ định Trưởng khu phố, ấp lâm thời

Căn cứ khoản 9 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố²; Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp chỉ định

¹ Áp dụng đối với đơn vị phường, xã có Phụ lục 1 kèm theo Hướng dẫn.

² “2. Nhiệm kỳ của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố và Phó Trưởng thôn, Phó Tổ trưởng tổ dân phố:

a) Trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố có nhiệm kỳ là 2,5 năm (hai năm rưỡi) hoặc 05 năm (năm năm) do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thống nhất và phù hợp với điều kiện cụ thể ở địa phương. Trường hợp do thành lập thôn mới, tổ dân phố mới hoặc khuyết Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố lâm thời để điều hành hoạt động của thôn, tổ dân phố cho đến khi bầu được Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố trong thời hạn không quá sáu tháng kể từ ngày có quyết định cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố lâm thời.

Trưởng khu phố, ấp lâm thời. Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu ban hành Quyết định chỉ định Trưởng khu phố, ấp lâm thời.

2. Đối với chức danh Phó Trưởng khu phố, ấp là chức danh do Trưởng khu phố, ấp, giới thiệu để Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu ban hành Quyết định công nhận theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân phường, xã đã thực hiện Phương án đổi tên khu phố, ấp trước ngày 01 tháng 7 năm 2025³, đề nghị tiếp tục ban hành Quyết định chỉ định Trưởng khu phố, ấp.

II. TRÌNH TỰ XÂY DỰNG, NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN ĐỔI TÊN KHU PHỐ, ẤP CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG, XÃ, ĐẶC KHU⁴

1. Về trình tự xây dựng Phương án đổi tên khu phố, ấp

a) Căn cứ pháp lý xây dựng Phương án đổi tên khu phố, ấp

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
- Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

- Nghị quyết số 1685/UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025;

- Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố và Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

b) Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu xây dựng Phương án về đổi tên khu phố, ấp, báo cáo xin chủ trương cấp ủy cùng cấp, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành Nghị quyết theo thẩm quyền quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025.

2. Nội dung Phương án về đổi tên khu phố, ấp

Nội dung phương án về đổi tên khu phố, ấp thực hiện theo đề cương đính

³ Đơn vị hành chính phường, xã có Phụ lục 1 kèm theo Hướng dẫn.

⁴ Áp dụng đối với đơn vị xã, phường, đặc khu có Phụ lục 2 kèm theo Hướng dẫn.

kèm, có các nội dung chủ yếu như sau:

- Phần I: Sự cần thiết, căn cứ xây dựng Phương án;
- Phần II: Thực trạng và phương án đổi tên khu phố, ấp;
- Phần III: Tổ chức thực hiện.

3. Đối với việc chuyển đổi khu phố thành ấp hoặc ấp thành khu phố, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu lập danh sách các khu phố cần chuyển đổi thành ấp hoặc danh sách các ấp chuyển đổi thành khu phố trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định.

4. Tổ chức lấy ý kiến cử tri Phương án đổi tên khu phố, ấp

a) Về căn cứ pháp lý thực hiện lấy ý kiến cử tri

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
- Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

- Nghị quyết số 1685/UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025;

- Điều 8a Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

b) Về phạm vi và tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến cử tri

b1) Phạm vi lấy ý kiến cử tri

Tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình cư trú thực tế ở khu phố, ấp theo đơn vị hành chính cấp xã.

b2) Tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến cử tri:

- Phương án đổi tên khu phố, ấp do Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu lập.

- Tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến phải được đăng tải trên cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu; niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các điểm sinh hoạt cộng

đồng và được tuyên truyền, phổ biến đến khu phố, ấp, người dân tại khu phố, ấp trong thời gian tổ chức lấy ý kiến cử tri.

c) Hình thức tổ chức lấy ý kiến cử tri

Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu quyết định hình thức và trình tự, thủ tục, thời hạn lấy ý kiến phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, bảo đảm tiến độ thời gian theo quy định.

Các hình thức lấy ý kiến cử tri: Có thể sử dụng một trong các hình thức sau (tham khảo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở): (1) Phát phiếu lấy ý kiến của cử tri; (2) Hội nghị trao đổi, đối thoại giữa Ủy ban nhân dân cấp xã với Nhân dân; (3) Tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư; (4) Thông qua cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của chính quyền địa phương cấp xã... trong đó, hình thức phát phiếu lấy ý kiến được thực hiện rộng rãi đối với việc thực hiện đổi tên khu phố, ấp.

Việc lấy ý kiến cử tri được tổ chức theo từng khu phố, ấp hoặc tổ chức liên khu phố, ấp tùy theo điều kiện của địa phương.

5. Phương pháp triển khai lấy ý kiến

a) Căn cứ Phương án về đổi tên khu phố, ấp đã được Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu thực hiện đầy đủ các bước, quy trình nêu tại khoản 1 Mục II của Hướng dẫn; triển khai kế hoạch phát phiếu lấy ý kiến của cử tri đại diện hộ gia đình;

b) Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan, tổ chức phát phiếu lấy ý kiến, thành lập Tổ phát phiếu lấy ý kiến có số lượng từ 3 đến 5 thành viên (*Thành viên Tổ phát phiếu gồm đại diện Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, đại diện Ban công tác Mặt trận khu phố, ấp, đại diện hộ gia đình*) và công khai thông tin đến Nhân dân ở khu phố, ấp về nội dung của Phương án đổi tên khu phố, ấp; thời điểm, thời hạn lấy ý kiến, thành phần Tổ phát phiếu lấy ý kiến chậm nhất là 02 ngày trước ngày thực hiện phát phiếu lấy ý kiến.

c) Mỗi hộ gia đình được phát 01 phiếu lấy ý kiến. Tổ phát phiếu có nhiệm vụ gửi phiếu lấy ý kiến trực tiếp đến từng hộ gia đình, tổ chức thu phiếu theo đúng thời hạn đã được xác định và tổng hợp đầy đủ, khách quan kết quả lấy phiếu ý kiến.

6. Quy trình công nhận việc đổi tên khu phố, ấp

Hội đồng nhân dân phường, xã, đặc khu căn cứ điểm d khoản 2 Điều 21 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025 ban hành Nghị quyết công nhận việc đổi tên khu phố, ấp theo Phương án đổi tên khu phố, ấp đã được xây dựng, báo cáo cấp có thẩm quyền và kết quả tổng hợp lấy ý kiến cử tri đại diện hộ

gia đình đã thực hiện xong.

7. Nội dung chỉ định Trưởng khu phố, ấp lâm thời đối với khu phố, ấp đổi tên thực hiện giống Mục I của Hướng dẫn này.

III. TIẾN ĐỘ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ đề nghị Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu thực hiện các nội dung nêu tại Hướng dẫn này **hoàn thành trước ngày 31 tháng 7 năm 2025**.

2. Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu báo cáo về Sở Nội vụ **trước ngày 05 tháng 8 năm 2025**.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ (thông qua Phòng Xây dựng chính quyền và công tác thanh niên) để xem xét, giải quyết.

(kèm theo các biểu mẫu:

Mẫu 1: Phương án đổi tên khu phố, ấp;

Mẫu 2: Phiếu lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình,

Mẫu 3: Báo cáo tổng hợp ý kiến của cử tri đại diện hộ gia đình về Phương án đổi tên khu phố, ấp).

Nơi nhận:

- UBND Thành phố (để báo cáo);
- Các Phó Giám đốc Sở (để biết);
- UBND phường, xã, đặc khu;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, P.XDCQCTTN, Tung.

GIÁM ĐỐC



Phạm Thị Thanh Hiền